

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực  
hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã áp dụng trên địa bàn tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính  
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng  
5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính  
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành  
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ  
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định  
của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông  
trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2373/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới  
trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
70/TTr-SKHĐT ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc đề nghị công bố Danh mục  
thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp  
hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện việc cập nhật, công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 143/UBND-TTHCC ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để t/hiện);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/cáo);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để c/đạo);
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP và các PCVP (để tr/kh);
  - + Trung tâm PVHCC tỉnh (để t/h);
- Viễn thông Kon Tum (để p/h);
- Lưu: VT, TTHCC.LHP.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 615 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (CẤP XÃ): 01 TTHC**

| STT | Mã số TTHC                                                              | Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính                                         | Thời hạn giải quyết                                | Địa điểm thực hiện                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                               | Cách thức thực hiện |            |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|------|
|     |                                                                         |                                                                         |                                                    |                                         |             |                                                                                                                                              | Trực tiếp           | Trực tuyến | BCCI |
| I   | Lĩnh vực: Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (01 TTHC) |                                                                         |                                                    |                                         |             |                                                                                                                                              |                     |            |      |
| 1   | 2.002668.H34                                                            | Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã | Không       | - Luật Hợp tác xã năm 2023;<br><br>- Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hợp tác xã. | x                   | x          | x    |

**Tổng cộng: 01 Thủ tục hành chính** (trong đó: 01 TTHC mới ban hành cấp xã).